

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 245/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Võ Thị Y, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, thị xã C, tỉnh T.

- *Bị đơn*: Ông Võ Văn T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, thị xã C, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Quang N, sinh năm 1956.

Địa chỉ: số nhà 461A, tổ 23, khu 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

Theo văn bản ủy quyền ngày 16/6/2022.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Văn T đồng ý mở lối đi cho bà Võ Thị Y ngang 1m dài 140m diện tích 140,3m² trong diện tích đất 3.623,8m² thuộc thửa đất số 443, tờ bản đồ số 09 tọa lạc tại ấp P, xã P, thị xã C, tỉnh T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS04747 cấp ngày 04/4/2018 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp cho ông Võ Văn T đứng tên và trong diện tích đất 308,7m² thuộc thửa đất số 614, tờ bản đồ số 09 tọa lạc tại ấp P, xã P, thị xã C, tỉnh T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS04746 cấp ngày 04/4/2018 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh T cấp cho ông Võ Văn T đứng tên, bà Võ Thị Y hoàn giá trị quyền sử dụng đất lối đi cho ông Võ Văn T theo giá 500.000đồng/m² là 70.150.000đồng và hoàn giá trị 10 cây tắc và 10 cây bưởi là 5.670.000đồng, tổng cộng

số tiền 75.820.000đồng; bà Y tự nguyện di dời trụ xi măng và 1,9m² hàng rào lưới B40 trên đất mở lối đi cho ông T, hai bên thực hiện đến ngày 05/9/2022 hoàn tất.

Kể từ ngày ông T có đơn yêu cầu thi hành án nêu bà Y chậm thi hành số tiền trên thì còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Bà Võ Thị Y được quyền liên hệ với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lối đi trên theo quy định pháp luật.

(Có sơ đồ kèm theo)

3.Về án phí: bà Võ Thị Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.895.500đồng . Bà Võ Thị Y đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng theo biên lai thu số 0006511 ngày 28/10/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã C, tỉnh T nên bà Võ Thị Y còn phải nộp tiếp số tiền 1.595.500đồng.

4.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5.Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND TX C;
- Chi cục THA Dân sự TX C;
- Các đương sự;
- Lưu.

Thẩm phán

Nguyễn Huỳnh Trường